

Số: 1959 /QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 01 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành tiêu chuẩn “Áp văn hóa; Áp nông thôn mới”;**

**“Gia đình văn hóa, nông thôn mới” trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT

ĐẾN Số: 1959  
Ngày: 02/10

Chuyên: BVA Số: CNP;

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”;

Căn cứ Quyết định số 22/QĐ-TTg ngày 05/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển văn hóa nông thôn đến năm 2015, định hướng đến năm 2020”;

Căn cứ Quyết định số 1610/QĐ-TTg ngày 16/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020”;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 1760/QĐ-TTg ngày 10/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 22/QĐ-TTg ngày 08/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước;

Căn cứ Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21/01/2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Căn cứ Thông tư số 06/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn;



Căn cứ Công văn số 4295/BNN-KTHT ngày 25/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn tiêu chuẩn làng, hộ nông thôn mới;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 561/TTr-SNN ngày 25/9/2019,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này tiêu chuẩn “Áp văn hóa; Áp nông thôn mới”; “Gia đình văn hóa, nông thôn mới” trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan hướng dẫn, tổ chức thực hiện tiêu chuẩn “Áp văn hóa; Áp nông thôn mới”; “Gia đình văn hóa, nông thôn mới” theo Quyết định này.

- Đối với hộ đạt tiêu chuẩn “Gia đình văn hóa, nông thôn mới” do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định công nhận chung một giấy công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa, nông thôn mới”. Đối với tiêu chuẩn “Áp văn hóa; Áp nông thôn mới” do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định công nhận riêng từng danh hiệu (*giấy công nhận áp Văn hóa và giấy công nhận áp Nông thôn mới*).

- Đối với các hộ gia đình thuộc khóm và các khóm thuộc phường, thị trấn thực hiện theo Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 và Quyết định số 2394/QĐ-UBND ngày 25/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành tỉnh; Thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia và Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- LĐVP,
- Các Phòng;
- Lưu: VT, NN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Trung Hoàng**





**TIÊU CHUẨN  
“ẤP VĂN HÓA; ẤP NÔNG THÔN MỚI”; “GIA ĐÌNH VĂN HÓA, NÔNG  
THÔN MỚI” TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRÀ VINH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1959 /QĐ-UBND ngày 01/10/2019  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)*

**I. TIÊU CHUẨN “ẤP VĂN HÓA; ẤP NÔNG THÔN MỚI”:**

TT	Nội dung	Chỉ tiêu	Quy định
1	Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển	<p>1.1. Hệ thống giao thông chính được cứng hóa, đảm bảo đi lại thuận tiện.</p> <p>1.2. Mức thu nhập bình quân đầu người của ấp bằng hoặc cao hơn mức thu nhập bình quân chung của xã.</p> <p>1.3. Tỷ lệ hộ nghèo nhỏ hơn hoặc bằng 4% (trừ các hộ nghèo thuộc diện Bảo trợ xã hội).</p> <p>1.4. Có các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật; phát triển ngành nghề truyền thống; hợp tác và liên kết phát triển kinh tế.</p> <p>1.5. Người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định.</p>	Đạt
2	Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú	<p>2.1. Có quy ước cộng đồng; có 100% hộ gia đình thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; không có hành vi truyền bá và hành nghề mê tín dị đoan; không phát sinh thêm người mắc tệ nạn xã hội (nghiện hút, cờ bạc, mại dâm,...) và không có người sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại.</p> <p>2.2. Có nhà văn hóa, khu thể thao đạt theo quy định của Bộ tiêu chí nông thôn mới của tỉnh.</p> <p>2.3. Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh; có điểm đọc sách phục vụ cộng đồng; thực hiện tốt công tác hòa giải.</p> <p>2.4. Bảo tồn, phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương; Các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được giữ gìn, bảo vệ.</p> <p>2.5. Có 90% trở lên hộ gia đình được công</p>	Đạt



		<p>nhận “Gia đình văn hóa, nông thôn mới”; trong đó, có ít nhất 50% gia đình được công nhận 03 năm liên tục.</p> <p>2.6. Tỷ lệ trẻ dưới 3 tuổi đến nhà trẻ, nhóm trẻ đạt 40% trở lên; Tỷ lệ trẻ 3-5 tuổi đến lớp mẫu giáo đạt 85% trở lên; giữ vững phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập trung học cơ sở mức độ 2 và xóa mù chữ mức độ 2; có phong trào “khuyến học, khuyến tài”.</p>	
3	Môi trường cảnh quan sạch đẹp	<p>3.1. Có điểm thu gom rác thải về nơi xử lý tập trung theo đúng quy định; Có hoạt động tuyên truyền, nâng cao ý thức người dân về bảo vệ môi trường.</p> <p>3.2. 95% hộ sử dụng nước hợp vệ sinh (trong đó, có 65% hộ sử dụng nước sạch); 85% hộ có nhà tắm, hố xí, hợp vệ sinh; tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường từ 70% trở lên/tổng số hộ có chăn nuôi của ấp; 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường.</p> <p>3.3. Nhà ở, công trình công cộng, nghĩa trang phù hợp quy hoạch của địa phương; có địa điểm bố trí vị trí quảng cáo, rao vặt.</p> <p>3.4. Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ.</p> <p>3.5. Không có vi phạm quy định về áp dụng biện pháp phòng chống dịch theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm đông người.</p>	Đạt
4	Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước	<p>4.1. Có 100% hộ gia đình được phổ biến và thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.</p> <p>4.2. Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan nhà nước; các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả.</p> <p>4.3. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm dần từng năm; trẻ em được tiêm chủng đầy đủ.</p> <p>4.4. Đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự.</p> <p>4.5. Chi bộ Đảng, các tổ chức đoàn thể hàng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ.</p>	Đạt
5	Có tinh thần đoàn kết, tương	5.1. Có phong trào giúp nhau giảm nghèo, cải	Đạt



	trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng	<p>thiện, nâng cấp nơi ăn, ở phù hợp với tiêu chuẩn văn hóa nông thôn mới.</p> <p>5.2. Thực hiện chính sách của Nhà nước về các hoạt động nhân đạo, từ thiện và đẩy mạnh thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Cuộc vận động vì người nghèo” và các cuộc vận động khác.</p> <p>5.3. Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn.</p>
--	---------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

## II. TIÊU CHUẨN “GIA ĐÌNH VĂN HÓA, NÔNG THÔN MỚI”:

TT	Nội dung	Chỉ tiêu	Quy định
1	Gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương nơi cư trú	<p>1.1. Các thành viên trong gia đình thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ công dân; không vi phạm pháp luật Nhà nước, quy ước, hương ước cộng đồng nơi cư trú; không bị xử lý kỷ luật tại nơi làm việc và học tập.</p> <p>1.2. Treo Quốc kỳ trong những ngày lễ, sự kiện chính trị của đất nước, của địa phương theo quy định.</p> <p>1.3. Có tham gia một trong các hoạt động văn hóa hoặc văn nghệ ở nơi cư trú; thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao.</p> <p>1.4. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định; không sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại.</p> <p>1.5. Tham gia bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của địa phương.</p> <p>1.6. Thực hiện các quy định về vệ sinh môi trường, đổ rác và chất thải đúng nơi quy định.</p> <p>1.7. Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua, từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, khuyến học, khuyến tài; sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú.</p> <p>1.8. Không vi phạm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh; Không vi phạm quy định phòng, chống cháy nổ.</p> <p>1.9. Không vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông như: Lấn chiếm lòng đường, hè phố, tham gia giao thông không đúng quy định.</p>	Đạt
2	Gia đình hòa thuận, hạnh phúc,	2.1. Hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung; không	Đạt



	<p>tiền bộ; tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng</p>	<p>có bạo lực gia đình dưới mọi hình thức; thực hiện bình đẳng giới; vợ chồng thực hiện tốt chính sách dân số và có trách nhiệm nuôi con khỏe, dạy con ngoan.</p> <p>2.2. Các thành viên trong gia đình được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng; gia đình nề nếp; ông, bà, cha, mẹ gương mẫu; con cháu thảo hiền; giữ gìn các giá trị văn hóa gia đình truyền thống, tiếp thu có chọn lọc các giá trị văn hóa mới về gia đình.</p> <p>2.3. 100% thành viên trong gia đình tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe.</p> <p>2.4. Các thành viên trong gia đình có nếp sống lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hóa trong gia đình, cộng đồng và xã hội.</p> <p>2.5. Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn; Tích cực tham gia chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững, đền ơn đáp nghĩa và các hoạt động khác ở cộng đồng.</p>	
3	<p>Tổ chức lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập đạt năng suất, chất lượng và hiệu quả</p>	<p>3.1. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường đạt 100%.</p> <p>3.2. Kinh tế gia đình ổn định và phát triển từ nguồn thu nhập chính đáng.</p> <p>3.3. Tham gia các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức.</p> <p>3.4. Hộ không còn ở trong nhà tạm, giữ gìn vệ sinh, phòng bệnh; Sử dụng nước sạch hoặc nước hợp vệ sinh để sinh hoạt; Có nhà tắm, hố xí và chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh, không làm ảnh hưởng đến các hộ lân cận và cộng đồng.</p> <p>3.5. Người trong độ tuổi lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng.</p> <p>3.6. Có phương tiện nghe, nhìn và thường xuyên được tiếp cận thông tin kinh tế, văn hóa - xã hội.</p> <p>3.7. Nhà ở và khu sản xuất được thực hiện theo đúng quy hoạch của địa phương.</p>	Đạt